

Số: 04/2024/QĐST-DS

Cam Lộ, ngày 15 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty TNHH S**; địa chỉ trụ sở chính: đường N, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; đại diện theo pháp luật: ông P- Chức vụ: Giám đốc; người đại diện theo uỷ quyền: bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm: 1991, địa chỉ: Quốc lộ C, Phường N, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: bà **Trần Thị H**, sinh năm: 1988; địa chỉ: khu phố C, thị trấn C1, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông **Trần Văn H1** và bà **Nguyễn Thị H2**, địa chỉ: khu phố C, thị trấn C1, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Trần Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2 thoả thuận nhận chuyển giao nghĩa vụ thay chị Trần Thị H trả cho Công ty TNHH S theo Hợp đồng cầm cố tài sản số DHM220301008NA19X ngày 15/3/2022, số tiền 20.040.000 (hai mươi triệu không trăm bốn mươi nghìn) đồng, trong thời hạn 12 tháng, mỗi tháng trả 1.670.000 đồng (một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 20/02/2024 cho đến khi hết số nợ. Sau khi trả xong nợ, Công ty TNHH S có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 011270 do Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 21/11/2019 cho chị Trần Thị H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2 Về án phí: ông Trần Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2 là người cao tuổi nên được miễn án phí. Công ty TNHH S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Công ty TNHH S số tiền 590.400 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo Biên lai số BLTU/2023/0000014 ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Quý